TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST
Ngày 08-5-2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Vĩnh Kỳ;

2. Ông Nguyễn Hữu Nhạc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2018/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HNGĐ giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Wu Hao H, sinh năm 1976; Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan) (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 25/11 hẻm TK, khóm 15, thôn Tr Ch, làng DG, huyện NĐ, Đài Loan.

Người đại diện nhận văn bản tố tụng theo ủy quyền của ông Wu Hao H: Bà Lìu Sách Mùi, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 53 THĐ, xã HN, huyện BB, tỉnh Bình Thuận (theo văn bản ủy quyền ngày 19/12/2018).

2. Bị đơn: Bà Tô Thị Mỹ L, sinh năm 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 33 TNh, thôn HTh, xã HN, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại bản tự khai nguyên đơn ông Wu Hao H trình bày:

Ông và bà Tô Thị Mỹ L quen biết nhau qua sự giới thiệu của bạn bè. Do điều kiện địa lý cách trở và công việc nên hai người không có nhiều thời gian để

tìm hiểu nhau, từ khi quen biết đến kết hôn chỉ có 06 tháng. Ông và bà L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017 ngày 12/9/2017.

Thời gian sống chung, ông và bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, ngôn ngữ, tôn giáo,…không thể hàn gắn được. Ông và bà L đã ly thân 01 năm, bà L đã bỏ về nhà mẹ ruột sống, ông thì về Đài Loan để làm việc. Do nhận thấy quan hệ vợ chồng thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà L. Giữa ông và bà L không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai của Tòa án, bị đơn bà Tô Thị Mỹ L trình bày:

Bà đăng ký kết hôn với ông Wu Hao H vào ngày 12/9/2017. Thời gian sống chung, giữa bà và ông Wu Hao H có nhiều mâu thuẫn do ngôn ngữ bất đồng, hai gia đình xích mích nghiêm trọng, cảm thấy không còn hợp nhau nữa, nên ông Wu Hao H yêu cầu ly hôn thì bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Wu Hao H. Giữa bà và ông Wu Hao H không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ chung.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L được ly hôn. Ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L đều trình bày giữa hai bên không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời khai của đương sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Wu Hao H có quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan), vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Nguyên đơn ông Wu Hao H và bị đơn bà Tô Thị Mỹ L đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử vắng mặt đối với ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017 ngày 12/9/2017. Theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Tuy nhiên, thời gian sống chung, giữa ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, ngôn ngữ. Ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L đã ly thân, bà L đã bỏ về nhà mẹ ruột sống, ông Wu Hao H thì về Đài Loan để làm việc. Hội đồng xét xử nhận thấy quan hệ giữa hai bên mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L được ly hôn.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Wu Hao H và bà Tô Thị Mỹ L đều trình bày giữa hai bên không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Wu Hao H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Ông Wu Hao H được ly hôn với bà Tô Thị Mỹ L.

2. Về án phí: Ông Wu Hao H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0025715 ngày 23/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Ông Wu Hao H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Ông Wu Hao H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Bà Tô Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- UBND huyện BB, tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Ánh Tuyết